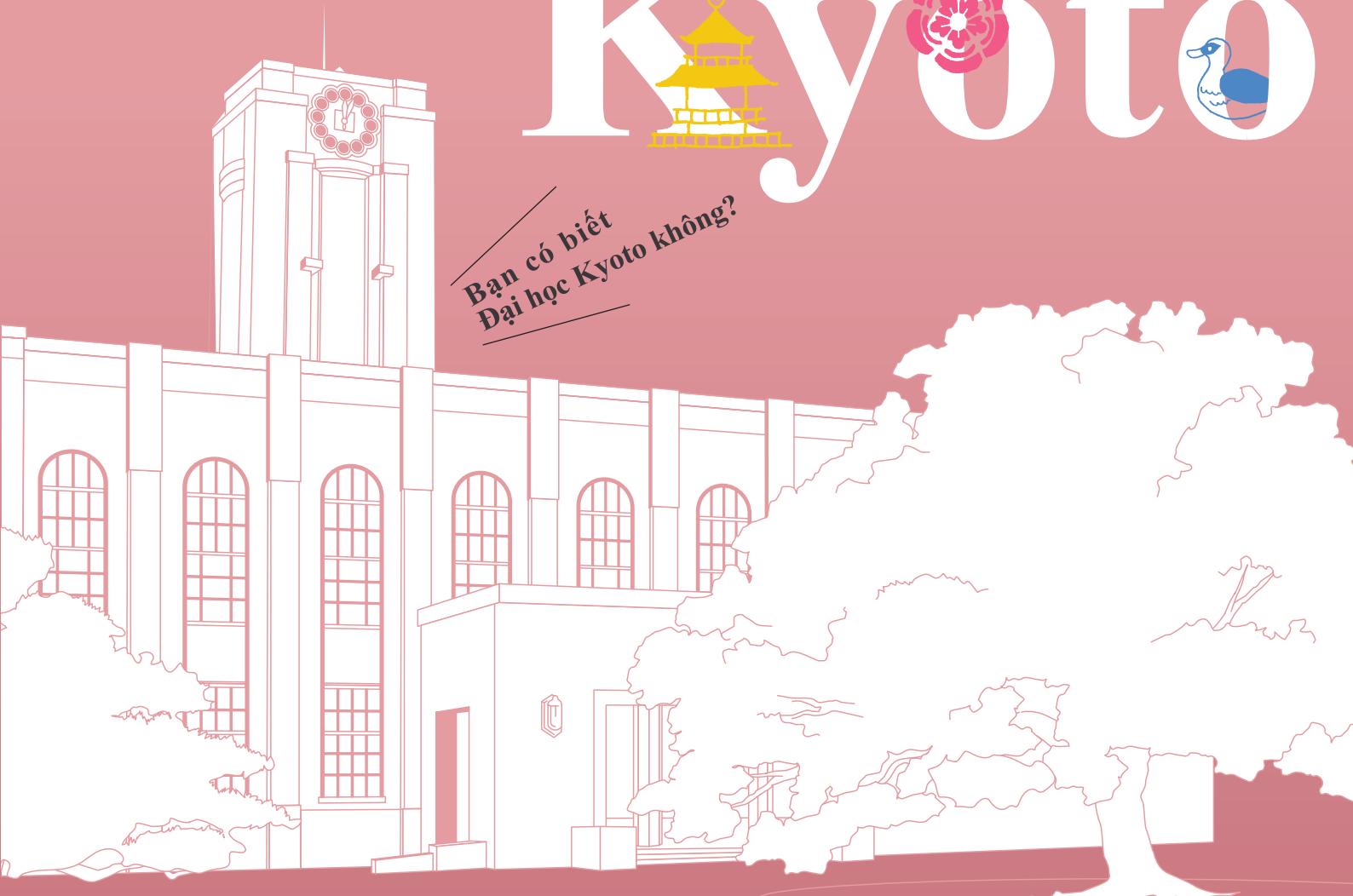


Giới thiệu bằng tiếng Việt về

# Đại học Kyoto

Bạn có biết  
Đại học Kyoto không?





# Triết lý cơ bản của Đại học Kyoto

Đại học Kyoto có sứ mệnh là duy trì, phát triển nhiệm vụ lịch sử của trường về tự do học thuật và tìm kiếm sự chung sống hài hòa giữa con người với cộng đồng sinh thái trên hành tinh.

## Nghiên cứu

- Đại học Kyoto thông qua những hoạt động nghiên cứu có tính luân lý cao dựa trên nền tảng là sự tự do và tự chủ trong nghiên cứu để sáng tạo ra những tri thức ưu việt mang tầm thế giới.
- Đại học Kyoto là đại học tổng hợp hướng tới sự phát triển đa dạng và thống nhất giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu trong ngành xã hội và ngành tự nhiên.

## Đào tạo

- Đại học Kyoto dựa trên một hệ thống giáo dục đa dạng và hài hòa, luôn thúc đẩy sinh viên tự học, tự rèn luyện theo phương pháp lấy đối thoại làm cơ sở. Đồng thời trường cũng luôn nỗ lực kế thừa những tri thức trứ vị và nuôi dưỡng tinh thần sáng tạo ra những tri thức mới.
- Đại học Kyoto là nơi đào tạo ra những nhà khoa học xuất sắc, những nhân tài có năng lực chuyên môn giỏi, có nền tảng giáo dục tốt, tính nhân văn cao, coi trọng tinh thần trách nhiệm và đóng góp được vào sự chung sống hài hòa của cộng đồng trên thế giới.

## Quan hệ với cộng đồng

- Đại học Kyoto là một đại học mở, mang đến cho xã hội những tri thức dựa trên nền tảng của sự tự do và hài hòa, đồng thời tăng cường sự liên kết với cộng đồng xã hội Nhật Bản và trong khu vực.
- Đại học Kyoto là một đại học mở cửa với thế giới, luôn thúc đẩy giao lưu quốc tế và đóng góp vào sự chung sống hài hòa của cộng đồng trên thế giới.

## Hoạt động quản lý

- Đại học Kyoto, cùng với việc tôn trọng sự tự quản của các cơ sở nghiên cứu và đào tạo, đồng thời cũng hướng đến sự hài hòa thống nhất trên quy mô toàn trường để đạt được sự phát triển tự do trong học thuật.
- Đại học Kyoto tiến hành hoạt động quản lý trên cơ sở quan tâm đến vấn đề môi trường, tôn trọng nhân quyền và đồng thời có trách nhiệm giải trình với xã hội.



1869  
Tháng 2, trường đào tạo chuyên ngành hóa học và vật lý trình độ cao Semikyoku được thành lập ở Osaka



1889  
Tháng 8 năm Meiji thứ 22, được biết đến là trường trung học thứ 3, và được chuyển từ Osaka đến Kyoto



1897  
Ngày 18 tháng 6 năm 1897, thành lập Đại học hoàng gia Kyoto. Công chính của trường được xây dựng từ thời đó vẫn được dùng cho đến ngày nay.



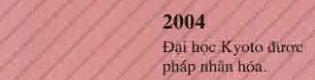
1919  
Phòng học khoa Xây dựng và khoa Cơ khí (hoàn thành năm 1898). Tháng 2 năm 1919 phân khoa đại học được đổi tên thành khoa.



1925  
Sinh viên của trường năm 1925. Chụp tại lối vào cửa bên của toàn nhà chính trong tháp đồng hồ.



1954  
Khuôn viên khu học xá chính của trường năm 1954. Ông khói nôi hơi ở phía bên phải của tháp đồng hồ đang được đỡ bởi vách ngăn phía đông tòa nhà chính của khoa Kinh tế luật đang bắt đầu được xây dựng.



2004  
Đại học Kyoto được pháp nhân hóa.

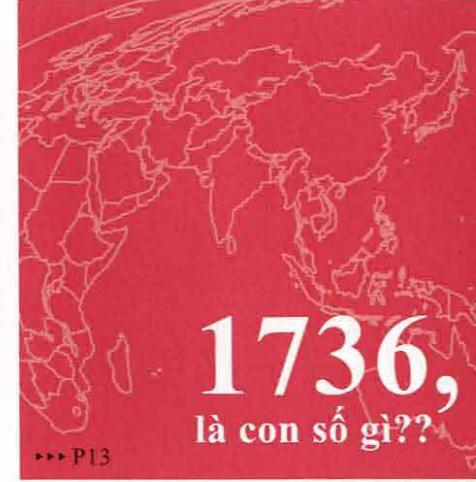




» P4



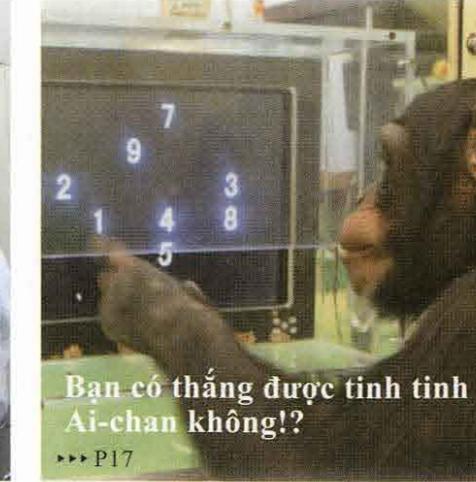
» P9



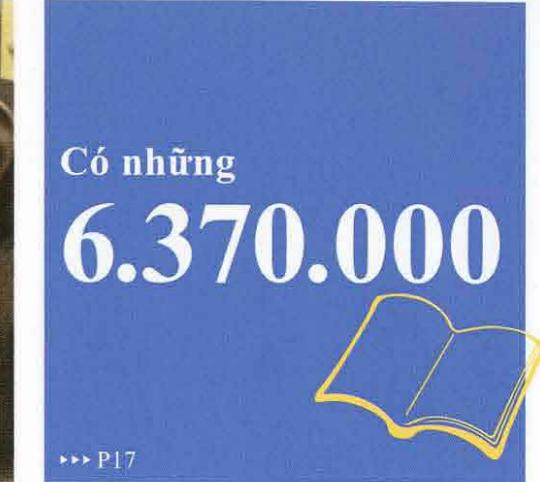
» P13



» P15

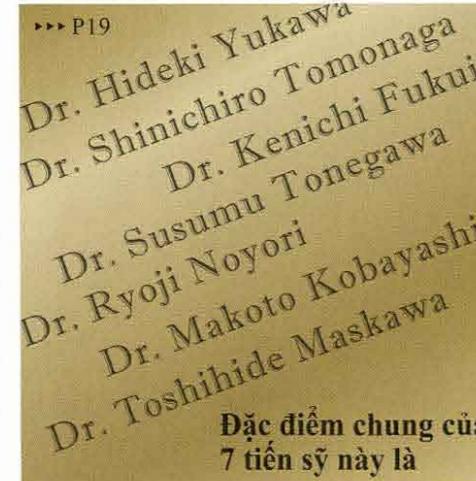


» P17



» P17

# Hãy đến với Đại học Kyoto

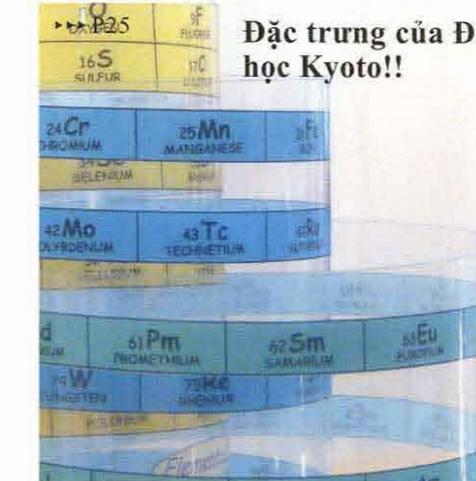


» P18

» P19



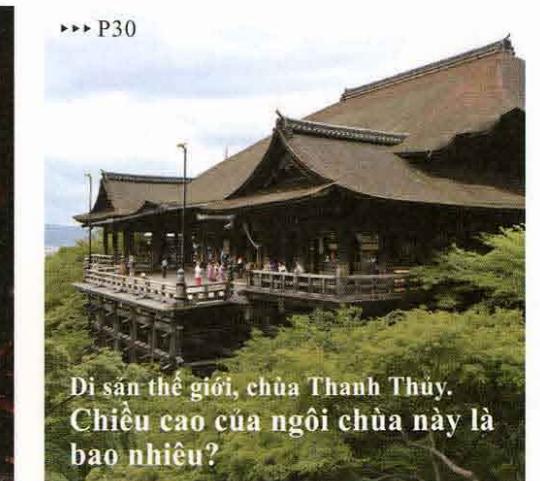
» P24



» P25



» P29



» P30

# Lời nói đầu

Trong thế kỷ 21, nhân loại đang phải đối mặt với rất nhiều vấn đề cấp bách mang tính toàn cầu như sự nóng lên của trái đất, ô nhiễm môi trường, tàn phá tài nguyên thiên nhiên. Những vấn đề nguy cấp đe dọa trầm trọng đến các thế hệ tương lai này, thật đáng tiếc, lại là hậu quả của tham vọng phát triển kinh tế cao độ, sự tiêu dùng hoang phí, và mưu cầu vô biên về một cuộc sống phải luôn tiện lợi hơn, sung túc hơn của loài người.

Theo các chuyên gia khoa học công nghệ đang tìm kiếm giải pháp cho thảm họa toàn cầu này, chúng ta phải vận dụng hết khả năng trí tuệ của nhân loại cũng như sức mạnh của khoa học xã hội để phát triển mới một nền văn hóa toàn cầu bền vững nơi mà lòng tham và sự vô độ hiện thời sẽ được thay thế bằng cách hành xử khôn ngoan, thận trọng hơn.

Trên chặng đường phát triển nhân loại, đã đến lúc chúng ta cùng nhau sẻ chia sức mạnh trí tuệ tích lũy từ ngàn đời để dựng xây một nền tri thức mới – là cơ sở giúp con người tồn tại trên hành tinh, ý thức và duy trì một xã hội toàn cầu hòa hợp, không mâu thuẫn. Đại học Kyoto cam kết thực hiện sứ mệnh của mình trong công cuộc vĩ đại này của toàn nhân loại.



# Thư của thầy hiệu trưởng.

Tôi rất hân hạnh được chào mừng các bạn đến với Đại học Kyoto.

Đại học Kyoto có một lịch sử lâu đời về trình độ học thuật xuất sắc, mang đậm những yếu tố di sản văn hoá và triết lý độc đáo của Kyoto. Truyền thống học thuật của chúng tôi được xây dựng trên nền tảng của những quan niệm về tính tự lập và tự trọng (tiếng Nhật là 自重自敬 jichō jikei), như lời của giáo sư Hiroji Kinoshita, hiệu trưởng đầu tiên của trường, và cho đến hôm nay vẫn là kim chỉ nam cho con đường giáo dục và nghiên cứu của trường.

Trường là ngôi nhà chung của rất nhiều những học giả danh tiếng trong lịch sử như giáo sư Hideki Yukawa - người Nhật đầu tiên đoạt giải Nobel Laureate, nghiên cứu liên ngành mang tính tiên phong của ông đã tạo nên một bước đột phá lớn trong lĩnh vực vật lý lý thuyết. Ngày nay, chúng tôi đang tiếp tục tập trung vào đổi mới và hợp tác, theo đuổi những nghiên cứu hợp tác liên ngành góp phần xoá đi ranh giới giữa khoa học tự nhiên và khoa học nhân văn. Sự cống hiến và những thành tựu mà các học giả danh tiếng của Đại Học Kyoto đạt được đã và đang tiếp tục được công nhận trên toàn thế giới. Một ví dụ gần đây là ngay sau khi được thành lập vào năm 2007, tinh thần phá và tiên tiến trong nghiên cứu tế bào gốc của Viện nghiên cứu Khoa học Tế bào-Vật liệu Tích hợp của chúng tôi đã thu hút và gây được tiếng vang lớn trên thế giới. Những thành tựu này cũng là nền tảng để chúng tôi tiếp tục thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Tế bào gốc Đa năng (CiRA) vào tháng 4 năm 2010. Là cơ sở đầu tiên trên thế giới nghiên cứu sâu về tế bào gốc đa năng, mục tiêu của chúng tôi là mang lại những đóng góp có ý nghĩa quan trọng trong ngành y học tái tạo qua những nghiên cứu cơ bản và ứng dụng. Những cơ sở mới được xây dựng này cũng đã góp phần củng cố vững chắc hơn nữa vị trí Đại học Kyoto là một trong những trường đại

học nghiên cứu định hướng đa dạng nhất của Nhật Bản. Hiện nay, trường có khoảng 10 ngành đào tạo, 17 khoa sau đại học, 14 viện nghiên cứu và 27 trung tâm nghiên cứu và giáo dục khác.

Những tiên bộ trong khoa học và công nghệ cùng với những vấn đề môi trường mà ngày nay chúng ta phải đối mặt đang không ngừng làm thay đổi những cách thức nhận biết con người và tự nhiên. Trong bối cảnh của những thay đổi sâu sắc đó, Đại học Kyoto đã đặt ra một nhiệm vụ là tìm kiếm sự tồn tại hài hòa giữa con người và cộng đồng sinh thái trên hành tinh. Tôi muốn nói rõ rằng "cộng đồng" ở đây bao gồm tất cả những loài động thực vật, núi và sông, biển và bầu trời, thậm chí là cả vỏ trái đất và không gian giữa các hành tinh bao quanh nó. Chúng tôi muốn tạo cảm hứng cho những sinh viên và các nhà nghiên cứu từ mọi nơi trên thế giới để họ không chỉ trở thành những chuyên gia trong lĩnh vực mà mình lựa chọn mà còn có thể góp phần vào việc giải quyết những vấn đề thời sự cấp bách của thế giới, đóng góp cho cộng đồng toàn cầu.

Tôi mong rằng sẽ được chào đón các bạn tới ngôi trường của chúng tôi, tới trái tim của Kyoto khi bạn bắt đầu hành trình học tập của mình

Hiroshi Matsumoto



H. Matsumoto

# Nghiên cứu và giáo dục



Với phương châm “Học bằng chính năng lực của mình”, Đại học Kyoto đánh giá cao ý kiến phê phán trong lớp học. Do đó, sinh viên được tự do lựa chọn một lĩnh vực yêu thích ngoài chuyên môn chính từ rất sớm trong thời gian học ở đại học. Các khóa học không đòi hỏi đông người tham gia, khuyến khích sinh viên, giúp họ mở rộng tầm hiểu biết và nâng cao khả năng sáng tạo. Các chương trình đào tạo từ xa cũng là một mục tiêu đang được thử nghiệm.

Đại học Kyoto là một trường đại học định hướng nghiên cứu, nơi đã sản sinh ra 7 nhà khoa học đoạt giải Nobel và rất nhiều nhà nghiên cứu tầm cỡ quốc tế trên nhiều lĩnh vực. Các cuộc điều tra quy mô lớn cũng như các nghiên cứu khác về tiến độ ổn định được thực hiện tại nhiều khu vực quan trọng liên quan đến nhiều vấn đề môi trường toàn cầu của thế kỷ 21.

Đại học Kyoto xem xét đặt ưu tiên hàng đầu cho việc quốc tế hóa các hoạt động đa phương: công nghiệp-chính phủ-học viện. Hiện nay, Đại học Kyoto khuyến khích những nỗ lực nghiên cứu chung với các trường đại học và doanh nghiệp ở nước ngoài, khảo sát có tính chiến lược về các bằng sáng chế quốc tế và ứng dụng thực tế của công nghệ cũng như tạo nhiều cơ hội để công bố một cách công khai các kết quả nghiên cứu.



## Khoa đào tạo sau Đại học 大学院

### Khoa sau đại học về Văn học 文学研究科

[www.bun.kyoto-u.ac.jp/index-e.html](http://www.bun.kyoto-u.ac.jp/index-e.html)

Văn hóa văn kiện 文献文化学

Văn hóa tư tưởng 思想文化学

Văn hóa lịch sử 歴史文化学

Văn hóa hành vi 行動文化学

Văn hóa hiện đại 現代文化学

### Khoa sau đại học về Giáo dục 教育学研究科

[www.educ.kyoto-u.ac.jp/en](http://www.educ.kyoto-u.ac.jp/en)

Khoa học giáo dục 教育科学

Giáo dục lâm sàng 臨床教育学

### Khoa sau đại học về Luật 法学研究科

[www.kyodai.jp/english/e\\_top.html](http://www.kyodai.jp/english/e_top.html)

Pháp lý và lý luận chính trị 法政理論

Đào tạo luật sư 法曹養成

Khoa Luật 法科学院

### Khoa sau đại học về Kinh tế 経済学研究科

[www.econ.kyoto-u.ac.jp/index\\_e.php](http://www.econ.kyoto-u.ac.jp/index_e.php)

Kinh tế học 経済学

### Khoa sau đại học về Kỹ thuật 理学研究科

[www.sci.kyoto-u.ac.jp/international](http://www.sci.kyoto-u.ac.jp/international)

Giải tích toán lý 数学・数理解析

Vật lý học/ Vật lý vũ trụ 物理学・宇宙物理学

Khoa học về hành tinh trái đất 地球惑星科学

Hóa học 化学

Sinh vật học 生物科学

### Khoa sau đại học về Y học 医学研究科

[www.med.kyoto-u.ac.jp/E](http://www.med.kyoto-u.ac.jp/E)

Y học 医学

Y học sức khỏe cộng đồng 社会健康医学系

Khoa học sức khỏe con người 人間健康科学系

Khoa Y tế sức khỏe cộng đồng 社会健康医学系専攻

### Khoa sau đại học về Dược 薬学研究科

[www.pharm.kyoto-u.ac.jp/english](http://www.pharm.kyoto-u.ac.jp/english)

Dược học 薬科学

Khoa học thông tin sáng chế dược phẩm 医薬創成情報科学



Khoa sau đại học về Công nghệ 工学研究科  
[www.t.kyoto-u.ac.jp/en](http://www.t.kyoto-u.ac.jp/en)

Xây dựng dân dụng 社会基盤工学

Xây dựng xã hội đô thị 都市社会工学

Xây dựng môi trường đô thị 都市環境工学

Kiến trúc học 建築学

Khoa học và kỹ thuật cơ khí 機械理工学

Công nghệ vi mô マイクロエンジニアリング

Công nghệ hàng không vũ trụ 航空宇宙工学

Công nghệ hạt nhân nguyên tử 原子核工学

Công nghệ vật liệu 材料工学

Công nghệ điện 電気工学

Công nghệ điện tử 電子工学

Vật liệu hóa học 材料化学

Hóa học năng lượng vật chất 物質エネルギー化学

Công nghệ phân tử 分子工学

Hóa học polime 高分子化学

Hóa học hợp chất-sinh vật 合成・生物化学

Công nghệ hóa học 化学工学

Khoa sau đại học về Nông nghiệp 農学研究科  
[www.kais.kyoto-u.ac.jp/english](http://www.kais.kyoto-u.ac.jp/english)

Nông nghiệp 農学

Khoa học rừng 森林科学

Ứng dụng khoa học đời sống 應用生命科学

Ứng dụng khoa học sinh học 應用生物科学

Khoa học môi trường khu vực 地域環境科学

Kinh tế tài nguyên sinh học 生物資源経済学

Khoa học thực phẩm sinh học 食品生物科学

Khoa sau đại học nghiên cứu con người và môi trường 人間・環境学研究科  
[www.h.kyoto-u.ac.jp/index\\_e.php](http://www.h.kyoto-u.ac.jp/index_e.php)

Nhân chủng học cộng sinh 共生人間学

Văn minh cộng sinh 共生文明学

Môi trường học tương quan 相関環境学

Khoa sau đại học về Khoa học năng lượng

エネルギー科学研究所

[www.energy.kyoto-u.ac.jp/index\\_eng.html](http://www.energy.kyoto-u.ac.jp/index_eng.html)

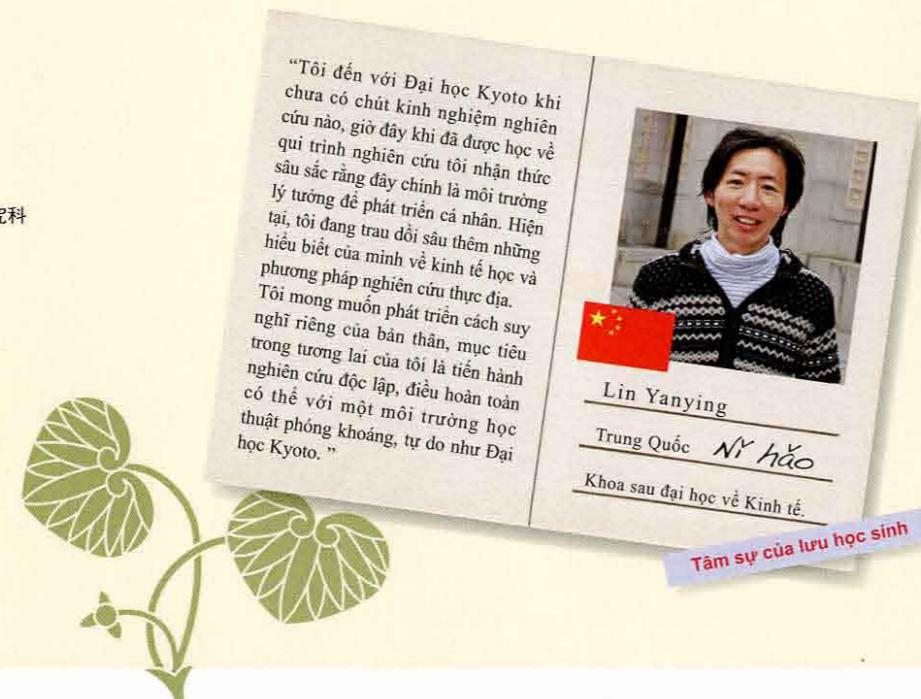
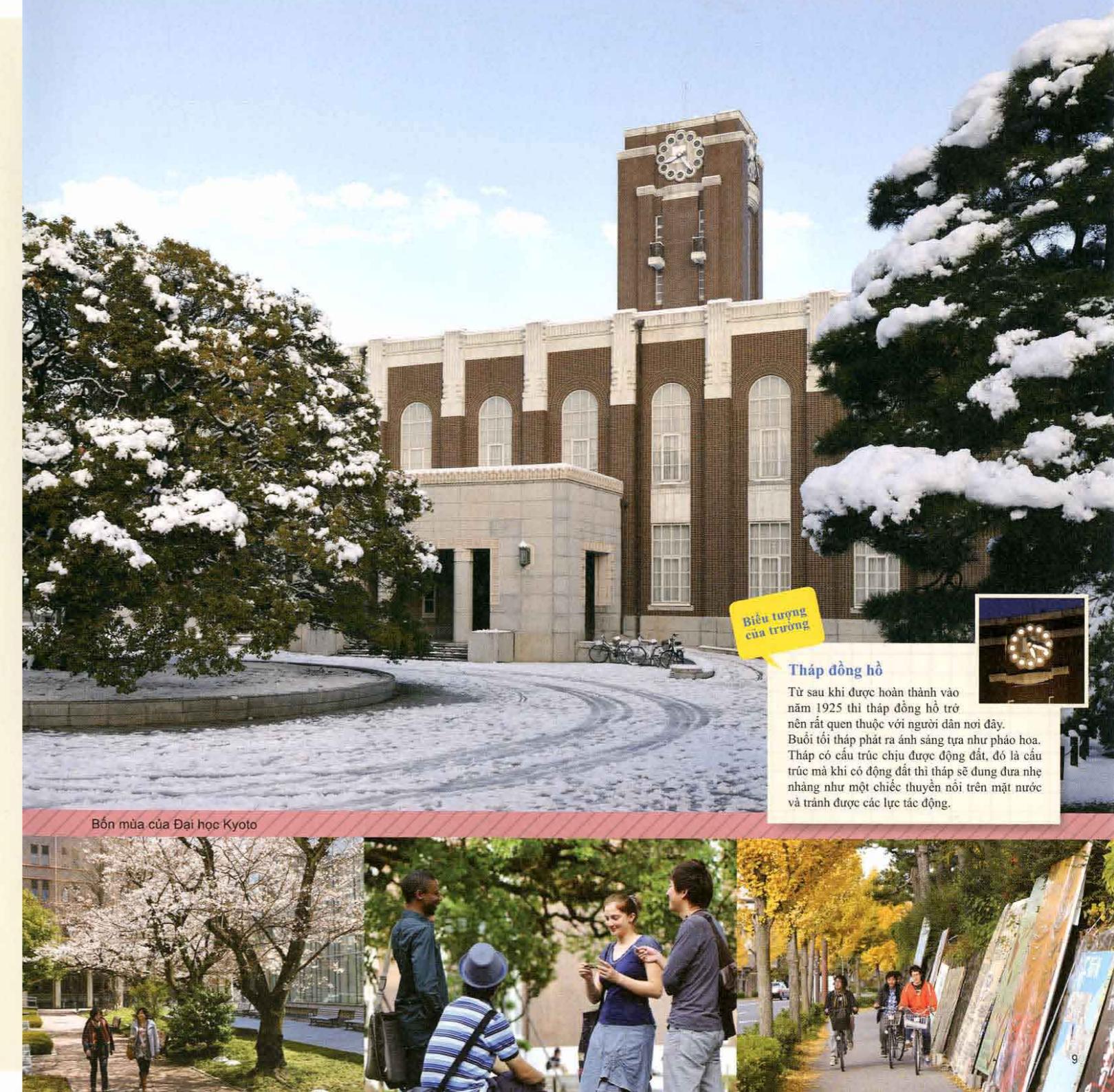
Khoa học năng lượng xã hội- môi trường

エネルギー社会・環境科学

Khoa học cơ sở năng lượng エネルギー基礎科学

Khoa học chuyển đổi năng lượng エネルギー変換科学

Khoa học ứng dụng năng lượng エネルギー応用科学





## Khoa sau đại học nghiên cứu khu vực Châu Á và Châu Phi

アジア・アフリカ地域研究研究科

[www.asafas.kyoto-u.ac.jp/en](http://www.asafas.kyoto-u.ac.jp/en)

Nghiên cứu khu vực Đông Nam Á 東南アジア地域研究

Nghiên cứu khu vực Châu phi アフリカ地域研究

Nghiên cứu khu vực toàn cầu グローバル地域研究

## Khoa sau đại học về Tin học 情報学研究科

[www.i.kyoto-u.ac.jp/en](http://www.i.kyoto-u.ac.jp/en)

Tin học trí tuệ 知能情報学

Tin học xã hội 社会情報学

Khoa học mang tính phức tạp 複雑系科学

Tin học toán lý 数理工学

Khoa học hệ thống システム科学

Hệ thống thông tin truyền thông 通信情報システム

## Khoa sau đại học về Sinh học 生命科学研究科

[www.lif.kyoto-u.ac.jp/e/](http://www.lif.kyoto-u.ac.jp/e/)

Khoa học sinh học tổng hợp 統合生命科学

Khoa học sinh học cao cấp 高次生命科学

## Khoa sau đại học về nghiên cứu Môi trường toàn cầu 地球環境学堂・学舎

[www.ges.kyoto-u.ac.jp/](http://www.ges.kyoto-u.ac.jp/)

Nghiên cứu hành lang môi trường trái đất 学堂—地球益学廊

Nghiên cứu công nghệ điều hòa trái đất 地球親和技術学廊

Nghiên cứu tuần hoàn tài nguyên 資源循環学廊

Khoa học môi trường trái đất 学舎—地球環境学

Quản lý môi trường 環境マネジメント

*Tâm sự của lưu học sinh*

Netrananda Sahu  
Ấn Độ  
Namasté  
Khoa sau đại học về Công nghệ.



## Khoa sau đại học về Chính sách công 公共政策連携研究部・教育部

[www.sg.kyoto-u.ac.jp](http://www.sg.kyoto-u.ac.jp)

Bộ môn nghiên cứu 研究部

Bộ môn giáo dục chính sách công 教育部—公共政策

## Khoa sau đại học về Quản trị kinh doanh 経営管理研究部・教育部

[www.gsm.kyoto-u.ac.jp/en/](http://www.gsm.kyoto-u.ac.jp/en/)

Bộ môn nghiên cứu 研究部

Bộ môn giáo dục quản trị kinh doanh 教育部—経営管理

## Khoa đào tạo Đại học 学部

### Khoa nghiên cứu tổng hợp về con người 総合人間学部

[www.h.kyoto-u.ac.jp/index\\_e.php](http://www.h.kyoto-u.ac.jp/index_e.php)

Bộ môn nghiên cứu tổng hợp về con người 総合人間学科

### Khoa Văn 文学部

[www.bun.kyoto-u.ac.jp/index-e.html](http://www.bun.kyoto-u.ac.jp/index-e.html)

Bộ môn nhân văn 人文学科

### Khoa Giáo dục 教育学部

[www.educ.kyoto-u.ac.jp/en](http://www.educ.kyoto-u.ac.jp/en)

Bộ môn khoa học giáo dục 教育科学科

### Khoa Luật 法学部

[www.kyodai.jp/english/e\\_top.html](http://www.kyodai.jp/english/e_top.html)

(Luật cơ sở, Luật công, Luật dân sự, Chính trị học)  
(基礎法学、公法、民刑事法、政治学)

### Khoa Kinh tế 経済学部

[www.econ.kyoto-u.ac.jp/index\\_e.php](http://www.econ.kyoto-u.ac.jp/index_e.php)

Bộ môn kinh tế kinh doanh 経済経営学科

### Khoa kỹ thuật 理学部

[www.sci.kyoto-u.ac.jp/international](http://www.sci.kyoto-u.ac.jp/international)

Bộ môn lý 理学科

### Khoa Y 医学部

[www.med.kyoto-u.ac.jp/E](http://www.med.kyoto-u.ac.jp/E)

Y khoa 医学科

Khoa học sức khỏe con người 人間健康科学科

### Khoa Dược 薬学部

[www.pharm.kyoto-u.ac.jp/english](http://www.pharm.kyoto-u.ac.jp/english)

Bộ môn dược khoa 薬科学科

Bộ môn dược học 薬学科

"Học tập ở nước ngoài có rất nhiều khó khăn, thử thách, đặc biệt là khó khăn về ngôn ngữ địa phương. Tuy nhiên, vì Nhật Bản là một đất nước rất an toàn và sạch sẽ, hầu hết du học sinh tại đây đều không phải lo lắng về vấn đề an ninh, về cơ sở vật chất kém, hay việc nghiên cứu bị ảnh hưởng bởi những vấn đề chính trị. Đây chính là nơi mà người làm nghiên cứu có thể xây dựng sự tin và đặt ra mục tiêu cho sự nghiệp của mình."

*Tâm sự của lưu học sinh*

Mohd Remy Zainol  
Malaysia  
Salam Sejahtera  
Khoa sau đại học về Công nghệ.

## Khoa Công nghệ 工学部

[www.t.kyoto-u.ac.jp/en](http://www.t.kyoto-u.ac.jp/en)

Bộ môn công nghệ trái đất 地球工学科

Bộ môn kiến trúc 建築学科

Bộ môn vật lý kỹ thuật 物理工学科

Bộ môn điện-điện tử 電気電子工学科

Bộ môn tin học 情報学科

Bộ môn hóa công nghiệp 工業化学科

## Khoa nông nghiệp 農学部

[www.kais.kyoto-u.ac.jp/english](http://www.kais.kyoto-u.ac.jp/english)

Bộ môn sinh học và tài nguyên 資源生物科学科

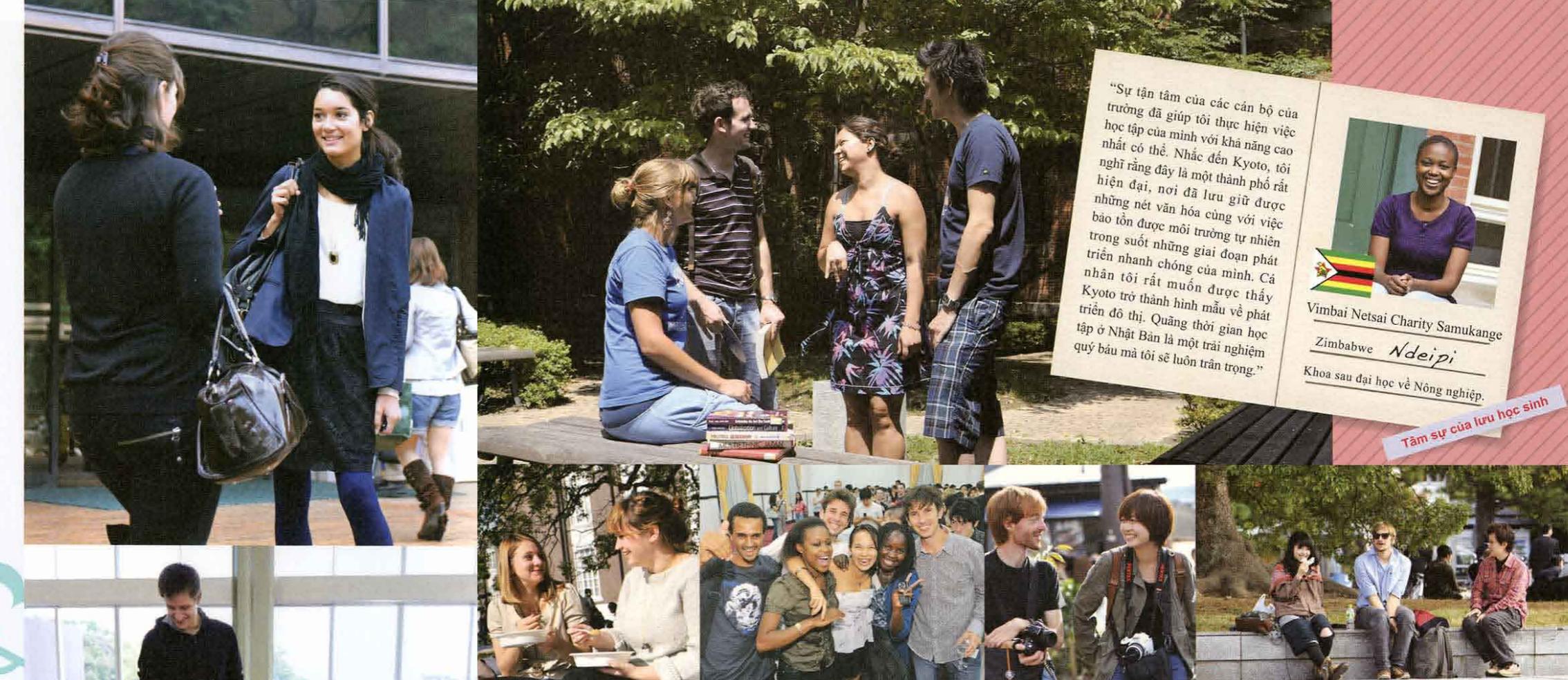
Bộ môn ứng dụng khoa học đời sống 応用生命科学科

Bộ môn công nghệ môi trường khu vực 地域環境工学科

Bộ môn kinh tế môi trường- thực phẩm 食料・環境経済学科

Bộ môn khoa học rừng 森林科学科

Bộ môn khoa học thực phẩm sinh học 食品生物科学科



Nadia Bouz-Asal  
Bosnia and Herzegovina  
*Zdravo*  
Khoa sau đại học về Tin học.

Tâm sự của lưu học sinh

"Tôi đã yêu Kyoto khi tôi đây lần đầu tiên cũng như trong suốt 9 tháng nghiên cứu ở một trường đại học khác. Chính lịch sử học thuật xuất sắc của Đại học Kyoto đã khiến tôi lựa chọn nơi đây cho nghiên cứu sau đại học của mình. Trước khi tôi Nhật Bản tôi đã đến đại sứ quán Nhật ở nước tôi, tại đó tôi đã gặp gỡ những sinh viên đã từng học tập tại Nhật và tham gia một khóa học ngôn ngữ 6 tháng để có được những kỹ năng cơ bản."

Tâm sự của lưu học sinh



Vimba Ntsai Charity Samukange  
Zimbabwe *Ndeipi*

Khoa sau đại học về Nông nghiệp.

Tâm sự của lưu học sinh

## Viện nghiên cứu 附置研究所

Viện nghiên cứu Hóa học 化学研究所  
[www.kuicr.kyoto-u.ac.jp](http://www.kuicr.kyoto-u.ac.jp)

Viện nghiên cứu Khoa học nhân văn 人文科学研究所  
[www.zinbun.kyoto-u.ac.jp/e/](http://www.zinbun.kyoto-u.ac.jp/e/)

Viện nghiên cứu Y học tái sinh 再生医科学研究所  
[www.frontier.kyoto-u.ac.jp/eng](http://www.frontier.kyoto-u.ac.jp/eng)

Viện nghiên cứu Năng lượng tiên tiến  
エネルギー理工学研究所

[wwwiae.kyoto-u.ac.jp/english/e\\_index/e\\_index.html](http://wwwiae.kyoto-u.ac.jp/english/e_index/e_index.html)

Viện nghiên cứu Không gian sinh tồn 生存圈研究所  
[www.rish.kyoto-u.ac.jp/English](http://www.rish.kyoto-u.ac.jp/English)

Viện nghiên cứu phòng chống thiên tai 防災研究所  
[www.dpri.kyoto-u.ac.jp/web\\_e/index\\_topics.html](http://www.dpri.kyoto-u.ac.jp/web_e/index_topics.html)

Viện nghiên cứu Vật lý cơ sở Yukawa 基礎物理学研究所  
[www.yukawa.kyoto-u.ac.jp/english/index.php](http://www.yukawa.kyoto-u.ac.jp/english/index.php)

Viện nghiên cứu Virus ウィルス研究所  
[www.virus.kyoto-u.ac.jp/e](http://www.virus.kyoto-u.ac.jp/e)

Viện nghiên cứu Kinh tế 経済研究所  
[www.kier.kyoto-u.ac.jp/eng](http://www.kier.kyoto-u.ac.jp/eng)



Viện nghiên cứu Toán học giải tích 数理解析研究所  
[www.kurims.kyoto-u.ac.jp](http://www.kurims.kyoto-u.ac.jp)

Trạm thực nghiệm lò nguyên tử 原子炉実験所  
[www.rri.kyoto-u.ac.jp/en](http://www.rri.kyoto-u.ac.jp/en)

Viện nghiên cứu động vật linh trưởng 灵長類研究所  
[www.pri.kyoto-u.ac.jp](http://www.pri.kyoto-u.ac.jp)

Viện nghiên cứu Đông Nam Á 東南アジア研究所  
[www.cseas.kyoto-u.ac.jp/index\\_en.html](http://www.cseas.kyoto-u.ac.jp/index_en.html)

Viện Nghiên cứu và Ứng dụng Tế bào iPS iPS細胞研究所  
[www.cira.kyoto-u.ac.jp/e](http://www.cira.kyoto-u.ac.jp/e)

Thư viện Đại học Kyoto 附属図書館  
[www3.kulib.kyoto-u.ac.jp/index-e.html](http://www3.kulib.kyoto-u.ac.jp/index-e.html)



### mục giới thiệu đặc biệt 1

## Khả năng tiềm tàng của tế bào iPS Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng tế bào iPS

Phát minh về tế bào gốc iPS đánh dấu bước phát triển vượt bậc của ngành nghiên cứu tế bào học, đồng thời mở ra rất nhiều cánh cửa mới cho việc nghiên cứu, điều trị y tế. Phát minh về tế bào gốc iPS giúp cho các nhà khoa học sản xuất tế bào gốc mà không phải sử dụng bào thai – một trong những biện pháp bị dư luận chỉ trích về khía cạnh đạo đức. Khác với tế bào phôi gốc ES, tế bào iPS có thể tránh được sự đe dọa của những vi khuẩn gây hại hệ thống miễn dịch bởi chúng có thể được tạo ra từ tế bào cơ thể của chính bệnh nhân.

Tế bào gốc iPS được tạo ra từ số lượng nhỏ gièn trong các tế bào bình thường lấy từ một bộ phận của cơ thể con người. Các tế bào này có các tính chất giống như các tế bào gốc trong bào thai như khả năng phát triển vô hạn trên lý thuyết và khả năng phân hóa trong bất kỳ một loại tế bào nào trên cơ thể. Trong tương lai, tế bào gốc iPS có thể được sử dụng phục vụ nghiên cứu bệnh tật, sáng chế ra các loại thuốc và các phương pháp trị liệu y tế mới.

Hiện nay, điều trị tế bào sử dụng trong quá trình trị liệu phục hồi sức khỏe, giúp bệnh nhân tăng cường khả năng miễn dịch, chống lại sự nhiễm khuẩn. Phát minh về tế bào gốc iPS có thể cho phép bệnh nhân nhận các liệu pháp điều trị sử dụng chính tế bào cơ thể họ, loại trừ mối đe dọa về sự không tương thích tế bào. Điều này có thể làm chuyển hướng việc tạo tế bào iPS từ tế bào của một bệnh nhân mắc chứng bệnh nan y sang phân hóa trong loại tế bào mong muốn như tế bào thần kinh hoặc các tế bào cơ tim. Những tế bào đã được phân hóa này có thể sử dụng cho việc nghiên cứu bệnh tật và phát triển trị liệu theo hướng mà trước đây chưa



bao giờ thực hiện được. Nó cũng cho phép tiến hành thử nghiệm nhiều loại thuốc trên cơ thể con người bằng cách nhân rộng mật độ của một loại tế bào đặc trưng - điều mà trước nay y học khó có thể làm. Đây sẽ là một công hiến lớn lao cho lĩnh vực nghiên cứu và sản xuất thuốc, được phầm trong tương lai.

Nghiên cứu tế bào iPS vẫn đang trong giai đoạn khởi đầu. Một số những bước tiến quan trọng như: phát triển dòng tế bào chuẩn; thiết lập các phương thức chứng minh an toàn cho các thế hệ tế bào; tiến hành thí nghiệm an toàn và hiệu quả trên động vật;



(CIRA – The Center for iPS Cell Research and Application)

hoàn thiện các chính sách, điều luật của chính phủ liên quan đến việc khám, điều trị sử dụng tế bào iPS; là cơ sở cần thiết để đưa nghiên cứu áp dụng cho con người. CiRA đang dẫn đầu trong những nỗ lực hoàn thiện nghiên cứu tế bào iPS, đưa vào ứng dụng thực tế.



Giao sư Shinya Yamanaka đã được ghi nhận bởi những thành tựu nghiên cứu nổi bật của ông về tế bào iPS. Ông đã nhận giải thưởng quốc tế Gaidner năm 2009 tại Canada cùng rất nhiều các giải thưởng trong nước và quốc tế cao quý khác.

# Trung tâm 教育研究施設等

Trung tâm truyền thông và thông tin dành cho học thuật  
(ACCMS)

学術情報メディアセンター

Trung tâm nghiên cứu Sinh học bức xạ  
放射線生物研究センター

Trung tâm nghiên cứu Sinh thái học (CER)  
生態学研究センター

Trung tâm thông tin tổng hợp về Nghiên cứu khu vực  
(CIAS)

地域研究統合情報センター

Trung tâm nghiên cứu Đồng vị phóng xạ  
放射性同位元素総合センター

Trung tâm bảo vệ Môi trường  
環境保全センター

Trung tâm Giao lưu quốc tế  
国際交流センター

Trung tâm xúc tiến phát triển và nghiên cứu giáo dục  
trình độ cao

高等教育研究開発推進センター

Viện bảo tàng Đại học Kyoto 総合博物館

Trung tâm nghiên cứu nhiệt độ thấp và khoa học vật liệu  
(LTM CENTER)

低温物質科学研究センター

Trung tâm Nghiên cứu và Giáo dục lĩnh vực khoa học  
(FSERC)

フィールド科学教育研究センター

Viện nghiên cứu hóa học cơ bản Fukui  
福井謙一記念研究センター

Trung tâm nghiên cứu Kokoro  
こころの未来研究センター

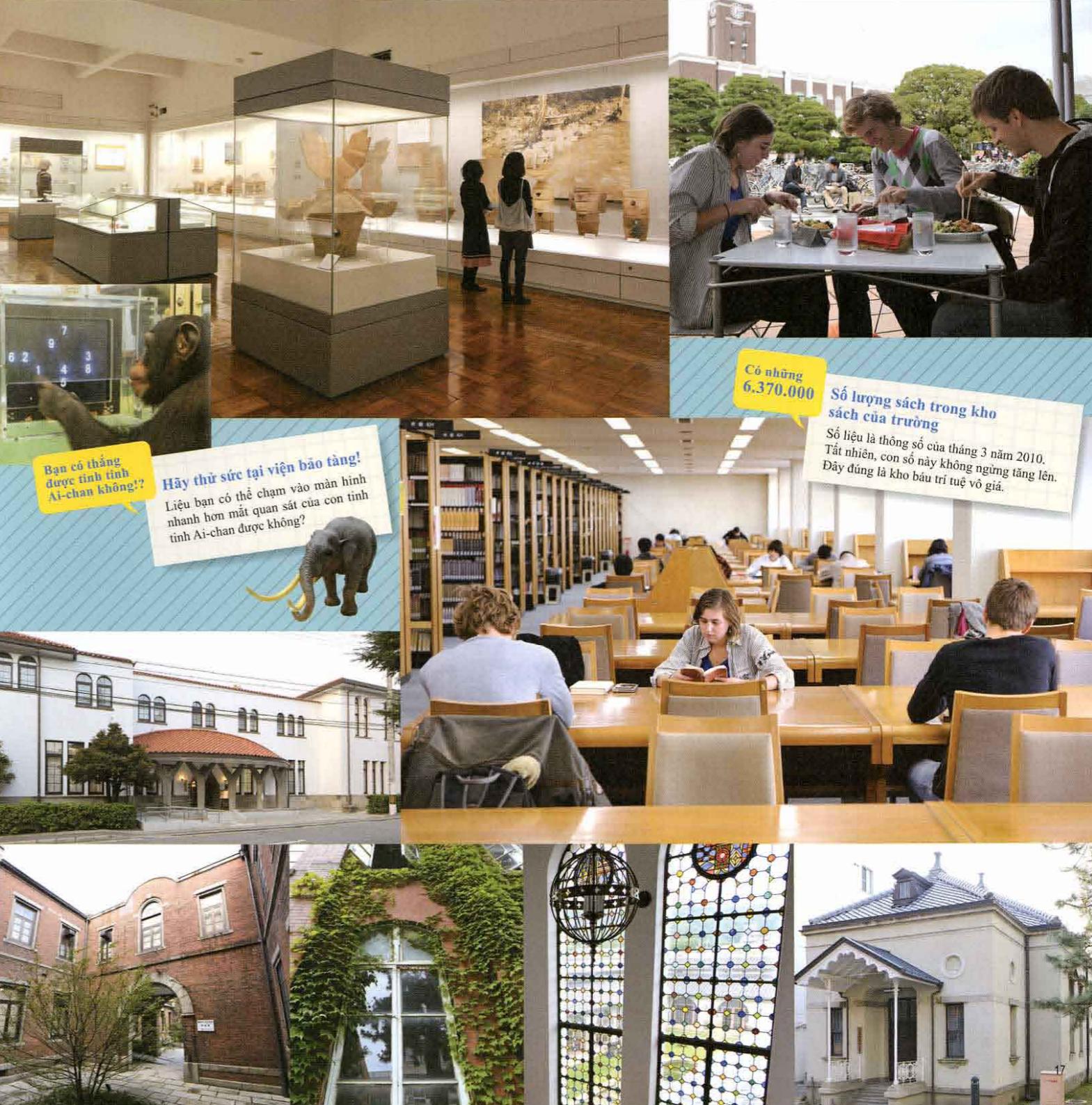
Trung tâm nghiên cứu động vật hoang dã (WRC)  
野生動物研究センター

Trung tâm nghiên cứu tổng hợp di sản văn hóa  
文化財総合研究センター

Trung tâm khám sức khỏe  
健康管理センター

Trung tâm tư vấn  
カウンセリングセンター

Kho lưu trữ Đại học Kyoto  
大学文書館

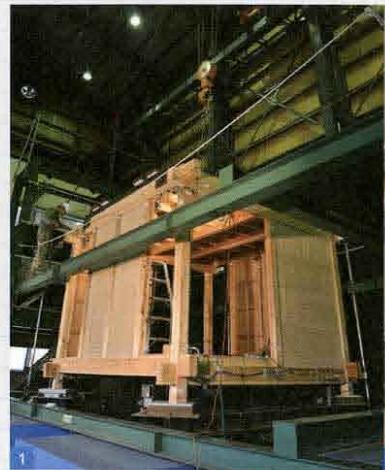


Có những  
6.370.000

Số lượng sách trong kho  
sách của trường

Số liệu là thông số của tháng 3 năm 2010.  
Tất nhiên, con số này không ngừng tăng lên.  
Đây đúng là kho báu trí tuệ vô giá.

## Trang thiết bị phòng thí nghiệm

**1. Thiết bị Mô phỏng Phản hồi Động đất mạnh**

Viện nghiên cứu phòng chống thiên tai

Thiết bị Mô phỏng Phản hồi Động đất mạnh là một bàn rung có thể tái hiện những chuyển dịch của mặt đất quan sát được trong trận động đất Kobe. Thiết bị được dùng để xác định khả năng chịu động đất của các cấu trúc.

**2. Thiết bị Quang phổ Cộng hưởng từ Hạt nhân Siêu cao Đa mục đích**

Viện nghiên cứu hóa học

Thiết bị Quang phổ Cộng hưởng từ Hạt nhân Siêu cao Đa mục đích được dùng để phân tích phổ NMR (cộng hưởng từ hạt nhân) cho cả mẫu lỏng và rắn.

**3. Đài quan trắc Ra đa MU**

Viện nghiên cứu Nhân quyền Bền vững

Ra đa tầng khí quyển trung và cao (Ra đa MU) là Ra

đa quan trắc khí quyển mạnh nhất trên thế giới hiện nay. Giải tần VHF của Ra đa quan trắc khí quyển MU có khả năng điều khiển chùm tia rất nhanh, linh động trong việc thực hiện những quan trắc ở các tầng khí quyển thấp, trung và cao.

**4. Thiết bị Heliotron J**

Viện nghiên cứu năng lượng tiên tiến

Heliotron J là thiết bị thí nghiệm dùng để nghiên cứu plasma dạng lỏng ở nhiệt độ cao như một giải pháp năng lượng thay thế.

**5. Máng Vận chuyển Trầm tích**

Viện nghiên cứu phòng chống thiên tai

Máng là một kênh thẳng với khả năng tái luân chuyển cát. Thiết bị này cho phép kiểm tra hình thái lồng kênh, các điều kiện khác nhau của độ dốc kênh, dòng chảy, và độ sâu của nước.

**6. Hệ thống DASH**

Viện nghiên cứu Nhân quyền Bền vững

Hệ thống phát triển và đánh giá nhân quyền bền vững (DASH) bao gồm một nhà kính lớn được trang bị để nuôi trồng thực vật biến đổi gen, và một hệ thống phân tích hóa học. Dữ liệu phân tích thu thập được có thể ứng dụng trong sinh-hóa, trong phát triển thuốc, và trong hóa môi trường.

**7. Mô hình Bậc thang**

Phòng thí nghiệm mở Ujigawa DPRI

Mô hình Bậc thang được dùng để nghiên cứu đặc tính của dòng nước chảy trên các bậc thang và thu thập dữ liệu nhằm đẩy nhanh việc di tản khẩn cấp khỏi các hang ngầm.



Dây thực ra là  
1 hệ thống vô  
cùng tuyệt vời  
  
Gọi là MU ra-da  
Nhìn từ trên xuống nó sẽ có hình  
thú như thế này. Đường kính của  
hình tròn là 103 mét.

# Những nghiên cứu đạt giải thưởng của Đại Học Kyoto.

"Chúng ta cần phải khuyến khích những công trình nghiên cứu lâu dài, ngay cả khi không biết nó sẽ dẫn ta tới đâu cũng như không thấy trước được những ứng dụng của nó."

Kenichi Fukui

Đặc điểm chung  
của 7 tiên sỹ là

Có 7 nhà nghiên cứu Đại học Kyoto đã nhận giải Nobel. Nhật Bản có tất cả 18 nhà nghiên cứu đạt giải Nobel và tất cả đều là sinh viên đã tốt nghiệp các trường đại học quốc lập.

Hideki Yukawa

Giải Nobel Vật lý (1949)



Shinichiro Tomonaga Giải Nobel Vật lý (1965)

Kenichi Fukui Giải Nobel Hóa học (1981)

Susumu Tonegawa Giải Nobel Sinh lý học và Y học (1987)

Ryoji Noyori Giải Nobel Về Hóa học (2001)

Toshihide Maskawa Giải Nobel về Vật lý (2008)

Makoto Kobayashi Giải Nobel về Vật lý (2008)

Heisuke Hironaka Huy chương quốc tế cho những phát hiện nổi bật về Toán học (Huy chương Fields) (1970)

Shigefumi Mori Huy chương quốc tế cho những phát hiện nổi bật về Toán học (Huy chương Fields) (1990)

Kiyoshi Ito Giải thưởng Carl Friedrich Gauss cho những ứng dụng của toán học. (2006)

# 厭不而學

Những quan điểm triết học của giáo sư Hideki Yukawa và Kenichi Fukui đã để lại những di sản lâu dài, bền vững cho Đại học Kyoto. Yukawa đã trở thành người Nhật đầu tiên được nhận giải thưởng Nobel vào năm 1949, ngay sau chiến tranh thế giới lần thứ hai. Là một người vận động hòa bình tích cực, ông đã mang lại nguồn cảm hứng lớn cho thế hệ các nhà nghiên cứu sau này của Nhật Bản.

Fukui kiên định chủ trương rằng sinh viên cần được khuyến khích để sớm thực hiện những nghiên cứu trong sự nghiệp học thuật của mình. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp tới hệ thống giáo dục của trường về việc sớm chuyên môn hóa. Sự khuyến khích phối hợp liên ngành của trường cũng được tác động bởi giáo sư Fukui, người đã luôn giữ vững một niềm tin rằng những bước đột phá trong khoa học đều bắt nguồn từ sự gặp gỡ bất ngờ của các lĩnh vực khoa học khác nhau.

"Những người đi khám phá một thế giới chưa ai biết chính là những người lữ hành không có bản đồ, mà bản đồ chính là kết quả sự khám phá của họ. Họ không biết đâu là đích và cũng chưa có con đường nào trực tiếp dẫn họ tới đó cả"

Hideki Yukawa



## Quan hệ quốc tế

Là một tổ chức giáo dục đại học hiện đại hướng tới một xã hội toàn cầu hài hòa và ổn định, hợp tác và giao lưu quốc tế là các yếu tố không thể thiếu trong các hoạt động của Đại học Kyoto.



Chuyển thăm bày tỏ thiện chí của Phó thống đốc ngân hàng thế giới, Hội nghị chuyên đề quốc tế Đại học Kyoto (Trung Quốc, Tỉnh Tứ Xuyên)



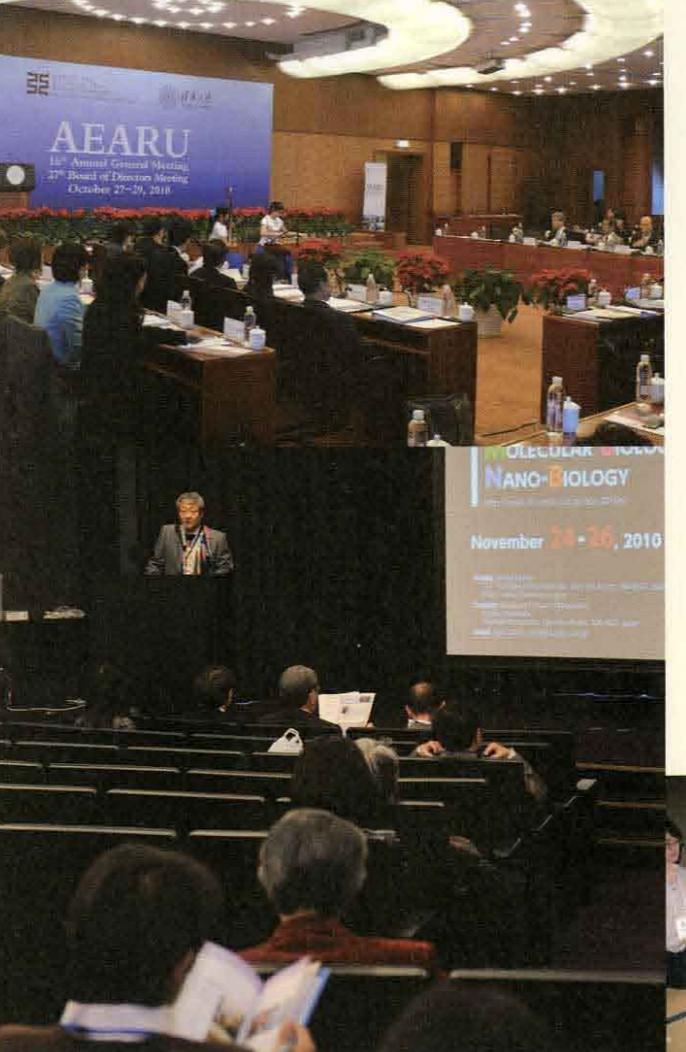
### Ban Xúc tiến Quan hệ Quốc tế (OPIR)

Web: [www.opir.kyoto-u.ac.jp/e/](http://www.opir.kyoto-u.ac.jp/e/)

Ban Xúc tiến Quan hệ Quốc tế OPIR có trách nhiệm hợp tác và quản lý các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế ở cấp độ toàn đại học. Nội dung chính của các hoạt động của OPIR là hỗ trợ các sinh viên quốc tế, các nhà nghiên cứu và các cán bộ giảng dạy trong suốt thời gian công tác tại Đại học Kyoto (ví dụ như thông qua các hoạt động của Văn phòng dịch vụ quốc tế (International Service Office) và thông qua các ấn phẩm của văn phòng này). Các hoạt động khác bao gồm hỗ trợ tài chính cho các nhà nghiên cứu, tổ chức các hội nghị chuyên đề về sự phát triển chuyên nghiệp của đội ngũ nhân viên hành chính, tham gia vào liên minh các đại học quốc tế. Sau đây là tóm tắt tổng quan về một số hoạt động chính của OPIR:

### Biên bản chung về giao lưu và hợp tác đào tạo

Đại học Kyoto đã ký kết thỏa thuận hợp tác với nhiều đại học và tổ chức định hướng nghiên cứu trên toàn thế giới (chi tiết xem đầy đủ trong cuốn phụ lục ở sau cuốn sách này). Thông qua thỏa thuận này, trường liên kết với rất nhiều chương trình nghiên cứu giao lưu, hợp tác trên nhiều lĩnh vực khác nhau.



### Các văn phòng ở nước ngoài

Ngoài việc điều hành nhiều tổ chức và cơ sở nghiên cứu ở nước ngoài, Đại học Kyoto cũng đang trong quá trình thúc đẩy các hoạt động ở nước ngoài của mình thông qua việc thành lập các văn phòng liên lạc. Hiện trường có 2 văn phòng liên lạc Đại học Kyoto ở nước ngoài là: Văn phòng đại diện tại châu Âu đặt tại trung tâm London, Anh và Văn phòng hợp tác Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Kyoto (VKCO) tại khuôn viên của Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam. Những văn phòng này giúp cho Đại học Kyoto có thể cung cấp, thu thập thông tin, lập kế hoạch, thực hiện hợp tác với các trường đại học và các công ty ở nước ngoài một cách hiệu quả hơn. VKCO cũng đóng góp cho dự án G30 bằng việc trở thành cầu nối liên lạc cho sinh viên và các nhà nghiên cứu của Việt Nam, những người đang tìm kiếm cơ hội học tập, nghiên cứu tại Nhật Bản.

### Liên hiệp các trường đại học

Hiệp hội các trường đại học nghiên cứu về Đông Á (AEARU)

Hiệp hội các trường đại học bên bờ Thái Bình Dương (APRU)

Hiệp hội quốc tế các trường đại học (IAU)

Thông qua việc tham gia tích cực vào các hoạt động của hiệp hội các trường đại học, Đại học Kyoto duy trì quan hệ chặt chẽ với các viện nghiên cứu hàng đầu thế giới. APRU ([www.apru.org](http://www.apru.org)), trong đó Đại học Kyoto là một thành viên sáng lập, là 1 hiệp hội gồm 42 trường đại học hàng đầu trong khu vực bờ Thái Bình Dương. AEARU ([www.earu.org](http://www.earu.org)) gồm 17 trường đại học nghiên cứu lớn của Đông Á, và IAU ([www.iau-aiu.net](http://www.iau-aiu.net)) là một hiệp hội quốc tế các tổ chức giáo dục đại học có nền tảng là UNESCO trải rộng trên khoảng 150 quốc gia.

### Chương trình giáo dục quốc tế của trường Đại học Kyoto (KUINEP)

KUINEP cung cấp tất cả các khóa học tiếng Anh với chương trình nửa năm hoặc một năm cho các sinh viên trao đổi trước tốt nghiệp thuộc các tổ chức đối tác của Đại học Kyoto. Chương trình này tạo điều kiện cho các sinh viên sắp tốt nghiệp mà chưa thành thạo tiếng Nhật cơ hội được học rất nhiều môn học từ khoa học nhân văn cho tới khoa học tự nhiên cùng các sinh viên của Đại học Kyoto và giúp cho các sinh viên này nâng cao kỹ năng và kinh nghiệm so sánh giữa các nền văn hóa.



## K.U. PROFILE:

## Chương trình học tập tại Đại học Kyoto dành cho những nhà lãnh đạo thế giới tương lai



Các chương trình học có cấp bằng dành cho sinh viên quốc tế tại Đại học Kyoto

Năm 2009, bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Kỹ thuật Nhật Bản (MEXT) khởi động dự án Global 30 (G30), thiết lập nhóm các trường đại học nòng cốt cho việc quốc tế hóa. Dự án nhằm gia tăng đáng kể số lượng sinh viên quốc tế tại các trường đại học Nhật Bản và thúc đẩy hợp tác khoa học quốc tế bằng cách mở rộng cơ hội học tập nghiên cứu cho sinh viên đến từ nước ngoài. Đại học Kyoto là một trong mươi ba trường đại học Nhật Bản được lựa chọn bởi dự án với chức năng làm nòng cốt cho việc quốc tế hóa khoa học và giáo dục.

K.U. PROFILE, sáng kiến giáo dục của Đại học Kyoto trong khuôn khổ dự án G30, bao gồm mười hai chương trình học mới cho sinh viên quốc tế, tận dụng tối đa năng lực vượt trội cũng như những trang thiết bị hiện đại nhất của nhà trường. Các khóa học được giảng dạy và quản lý hoàn toàn bằng tiếng Anh. Điều này giúp sinh viên quốc tế có thể đạt được bằng cấp mà không cần phải biết tiếng Nhật. Thủ tục nhập học cũng được thực hiện bằng tiếng Anh, các nhân viên nói tiếng Anh luôn sẵn sàng hỗ trợ giúp đỡ mọi vấn đề liên quan đến cuộc sống của sinh viên. Chúng tôi cung cấp những

nhượng tiện và hỗ trợ tốt nhất có thể, giúp sinh viên tập trung hoàn toàn vào việc học tập và nghiên cứu để đạt được kết quả tốt nhất cần thiết trong môi trường học thuật cạnh tranh trên thế giới ngày nay.

#### **Lối trường tuyệt vời cho học tập và nghiên cứu**

- Trang thiết bị hiện đại và truyền thống học thuật phong phú  
Phong cách học thuật nổi bật dựa trên nghiên cứu liên ngành và  
phương pháp tự học  
Tỷ lệ giáo viên trên sinh viên cao nhằm đảm bảo chất lượng dạy  
và học

ọc bằng tiếng Anh tại trái tim của nước Nhật

- Mười một chương trình thạc sĩ và tiến sĩ, một chương trình đại học hoàn toàn bằng tiếng Anh  
Thủ tục nhập học và trợ giúp sinh viên bằng tiếng Anh  
Cơ hội tuyệt vời để học tiếng Nhật và văn hóa Nhật Bản tại thành phố Kyoto lịch sử

ương lai tươi sáng đang chờ đón bạn

Mười hai khóa học K.U.PROFILE được thiết kế kỹ càng nhằm trang bị cho BẠN kiến thức và kinh nghiệm cần thiết để trở thành người tiên phong trên trường quốc tế.

<b>Bậc đại học</b>	<b>Khoa / Khóa học</b>	<b>Bậc học</b>
Khoa Công nghệ	Khóa học quốc tế về Công nghệ Toàn cầu	Đại học
<b>Trên đại học</b>	<b>Khoa sau đại học / Khóa học</b>	<b>Bậc học</b>
Khoa sau đại học về Công nghệ	Khóa học quốc tế về Quản lý Cơ sở Hạ tầng Dân dụng tại Khoa Kỹ nghệ Dân dụng và Tài nguyên Đất	Thạc sỹ
	Khóa học quốc tế về Phát triển Vùng và Đô thị tại Khoa Quản lý Đô thị	Thạc sỹ
Khoa sau đại học về Nông nghiệp	Khóa học đặc biệt về Khoa học Nông nghiệp – Cho Tương lai Sự sống Toàn cầu và Môi trường	Thạc sỹ Tiến sỹ
Khoa sau đại học về Khoa học Năng lượng	Khóa học quốc tế về Khoa học Năng lượng	Thạc sỹ Tiến sỹ
Khoa sau đại học về Tin học	Khóa học quốc tế về Khoa học và Kỹ thuật Tri tuệ Nhân Tạo	Thạc sỹ Tiến sỹ
	Khóa học quốc tế về Tin học Xã hội	Thạc sỹ Tiến sỹ
	Khóa học quốc tế về Truyền thông và Kỹ nghệ Máy tính	Thạc sỹ Tiến sỹ
Khoa sau đại học về Sinh học, Khoa học về Khoa Học Sư Sống		Thạc sỹ
Khoa sau đại học về Y học		Tiến sỹ
Khoa sau đại học về Sinh học, Khoa sau đại học về Y học, Khoa sau đại học về Dược học		
Khoa sau đại học về Nghiên cứu Môi trường Toàn cầu	Khóa học quốc tế về Quản lý Môi trường	Thạc sỹ Tiến sỹ
Khoa sau đại học về Khoa học (Viện nghiên cứu Linh trưởng) vật hoang dã	Khóa học quốc tế về Nghiên cứu Linh trưởng và Động vật hoang dã	Thạc sỹ Tiến sỹ
Khoa sau đại học về Quản lý	Khóa học quốc tế về Quản lý Dự án	M. B. A

Để xem chi tiết hơn, xin mời ghé thăm trang K.U. PROFILE:

<http://www.opir.kyoto-u.ac.jp/kuprofile/e>

## Các khóa học K.U.PROFILE

## Nghiên cứu các ứng dụng vì hòa bình của năng lượng hạt nhân



Trường chúng tôi dành nguồn lực đặc biệt để phát triển tiềm năng của năng lượng hạt nhân vì sự chung sống hòa bình của loài người và duy trì sự sống...

Các ứng dụng của năng lượng hạt nhân có khả năng vì hòa bình không bị hạn chế sử dụng trong các ngành năng lượng và có thể đóng góp cho rất nhiều lĩnh vực khác.

Sử dụng nơtron và phóng xạ của lò phản ứng, chẳng hạn nghiên cứu cơ bản và áp dụng của chúng tôi trên phương pháp trị liệu phong tỏa



Thực chất  
ánh sáng  
đó là...

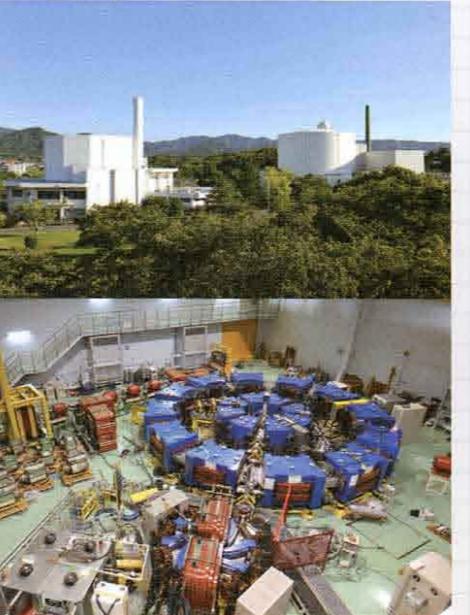
### Ánh sáng Cherenkov

Phóng xạ Cherenkov là hiện tượng phát ra ánh sáng khi các hạt mang điện vận động trong vật chất, tốc độ của hạt mang điện nhanh hơn tốc độ của ánh sáng trong vật chất đó. Hãy tham khảo chi tiết hơn tại các trang web có liên quan.



Đại học Kyoto nghiên cứu lò phản ứng nước nhẹ A làm giảm lò phản ứng kiểu tank (thùng, lò) với năng suất tỏa nhiệt định mức là 5 mē ga oát.

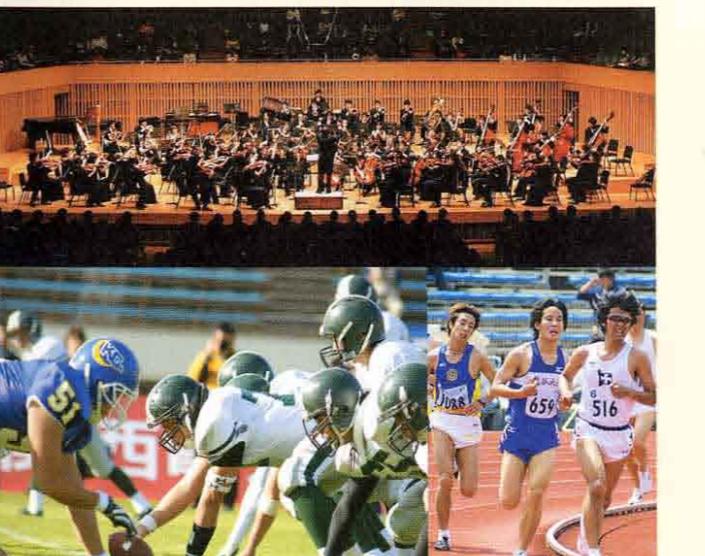
KUR (phải) và KUCA (trái)  
Máy gia tốc hạt Gadien luân phiên cố định (FFAG)  
Ánh sáng Cherenkov trong KUR.



## HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ

Hoạt động ngoại khóa tại Đại học Kyoto rất đa dạng, từ những câu lạc bộ mang tính chất vui chơi giải trí cho đến những đội tuyển có tính thi đấu cạnh tranh đòi hỏi phải có sự luyện tập với cường độ cao. Các sinh viên có chung sở thích về những hoạt động như hoạt động tinh nguyện, nhiếp ảnh, khiêu vũ... có thể tham gia các câu lạc bộ về văn hóa. Trong khi những đội tuyển thể thao là đại diện cho Đại học Kyoto trong các giải thi đấu sinh viên, thì những câu lạc bộ thể thao lại là nơi tập trung các sinh viên có chung sở thích về thể thao và thông qua các hoạt động của câu lạc bộ để kết bạn với nhau trên tinh thần giải trí và vui vẻ.

Đội tuyển đua thuyền của trường đã nhiều lần giành được chức vô địch quốc gia, trong khi đội tuyển bóng đá Mỹ (có tên gọi là Gangsters) đã 4 lần trở thành đội bóng nghiệp dư số 1 tại Nhật Bản sau khi đánh bại những đội tuyển lớn khác. Hoạt động của các đội tuyển cũng đã góp phần đem đến thắng lợi giành huy chương vàng và huy chương bạc của Nhật Bản trong Thế vận hội mùa hè năm 1936 trong môn nhảy xa lấy đà 3 bước. Trong âm nhạc, Takashi Asahina đã khởi đầu sự nghiệp làm nhạc trưởng nổi tiếng của mình tại đây với tư cách là một thành viên trong dàn nhạc giao hưởng gần 200 người của Đại học Kyoto.



Cửa hàng lưu niệm tại tầng 1 tòa tháp đồng hồ

Đặc trưng  
của Đại học Kyoto!!

Elementouch  
HHeLiBaBCNOFNe...Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học biểu hiện 3 chiều. Đây là công cụ hữu dụng khi bước đầu học môn hóa học.

## Bản đồ Kyoto



## Khu học xá Katsura

Katsura là khu học xá mới, cách Yoshida khoảng 9 ki lô mét về phía tây nam, với bốn cụm tòa nhà nhìn xuống toàn cảnh thành phố. Được biết đến với tên gọi “Ngọn đồi khoa học công nghệ”, đây là khu dành cho các khoa sau đại học về công nghệ và tin học, là nơi mà các yếu tố kỹ nghệ, văn hóa và thiên nhiên được kết hợp hài hòa với nhau để thúc đẩy những ý tưởng học thuật.

Từ Katsura có xe buýt công cộng kết nối với hệ thống tàu Keihan và JR

Vùng ngoại ô phía tây của thành phố Kyoto là nơi có khá nhiều điểm tham quan hấp dẫn trong đó có khu vực Arashiyama nổi tiếng, có chùa Saimyōji là di sản văn hóa thế giới và biệt thự hoàng gia Katsura.



Khu học xá Yoshida

Là khu học xá lâu đời nhất trong ba khu học xá lớn của Đại học Kyoto, Yoshida nằm tại vị trí thuận tiện thuộc nội đô, cách ga Kyoto về phía đông bắc khoảng 30 phút di chuyển bằng phương tiện giao thông công cộng. Tiền thân của Đại học Kyoto, được biết đến với tên gọi Đệ Tam Trung Học ban đầu thuộc Osaka sau đó được chuyển đến một khu nhỏ thuộc khu học xá ngày nay vào năm 1889. Khi đó nơi đây là một vùng ngoại ô thanh bình với những đồng lúa, trang trại, cùng với bò và ngựa.

Cơ sở vật chất ở khu học xá Yoshida liên tục được mở rộng và hoàn thiện. Yoshida hiện có bảy khu riêng biệt: khu chính với tháp đồng hồ và tòa nhà hành chính trung tâm, khu phía Bắc với sân thể thao rộng và những trang trại thí nghiệm, khu phía Tây với các câu lạc bộ sinh viên và nhà tập thể dục thể thao lớn, khu phía Nam là nơi có sân bóng chày, ngoài ra còn có các khu của khoa Y, khoa Dược, và bệnh viện của trường.

Yoshida được bao quanh bởi quần thể các diềm du lịch quan trọng của Kyoto như Cung Điện Hoàng Gia, đền Shimogamo, đền Yoshida, đền Heian với những lễ hội truyền thống được tổ chức quanh năm. Sinh viên có thể thư giãn bên bờ sông Kamo cũng như tại những công viên gần đó vào những khi thời tiết ấm áp.



Khu học xá Uji

Khu học xá Uji, cách Yoshida khoảng 12 ki lô mét về phía nam, là nơi tập trung những trung tâm và viện nghiên cứu hiện đại, với nhiều cơ sở thí nghiệm quy mô lớn dành cho những lĩnh vực liên quan đến khoa học tự nhiên và năng lượng.

Sinh viên có thể đến đây dễ dàng bằng tàu điện Keihan hoặc JR. Ngoài ra, Đại học Kyoto còn có dịch vụ xe buýt miễn phí hoạt động thường xuyên đảm bảo việc di chuyển thông suốt giữa ba khu học xá.

Uji là thành phố của những cánh đồng trà xanh mơn mởn và cây cối xum xuê, là bối cảnh của “Truyện kể Kenji” nổi tiếng, có chùa Byodo-in là di sản văn hóa thế giới (cố trên đồng xu 10 yên Nhật) và đền Ujigami. Ngoài ra còn có lễ hội pháo hoa được tổ chức dọc bờ sông Uji vào tháng tám hàng năm.



Giờ học kỳ sau



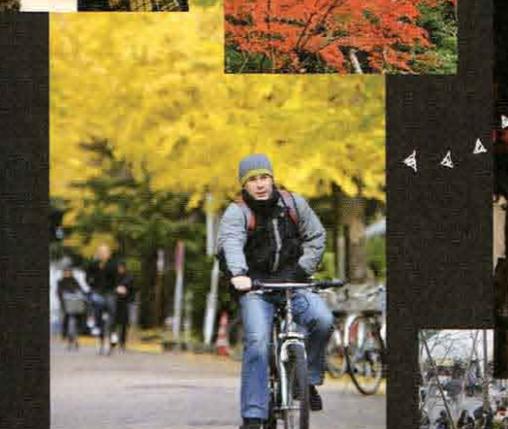
Cuối tháng 7 ~  
Cuối tháng 9  
Nghỉ hè

Thứ  
Cháy ư!?  
Không phải

Hội trường “Lễ hội tháng 11”  
Đặc trưng nổi bật là vòng lửa lớn  
trang trí trong đêm trước lễ hội chính!



Lễ hội tháng 11



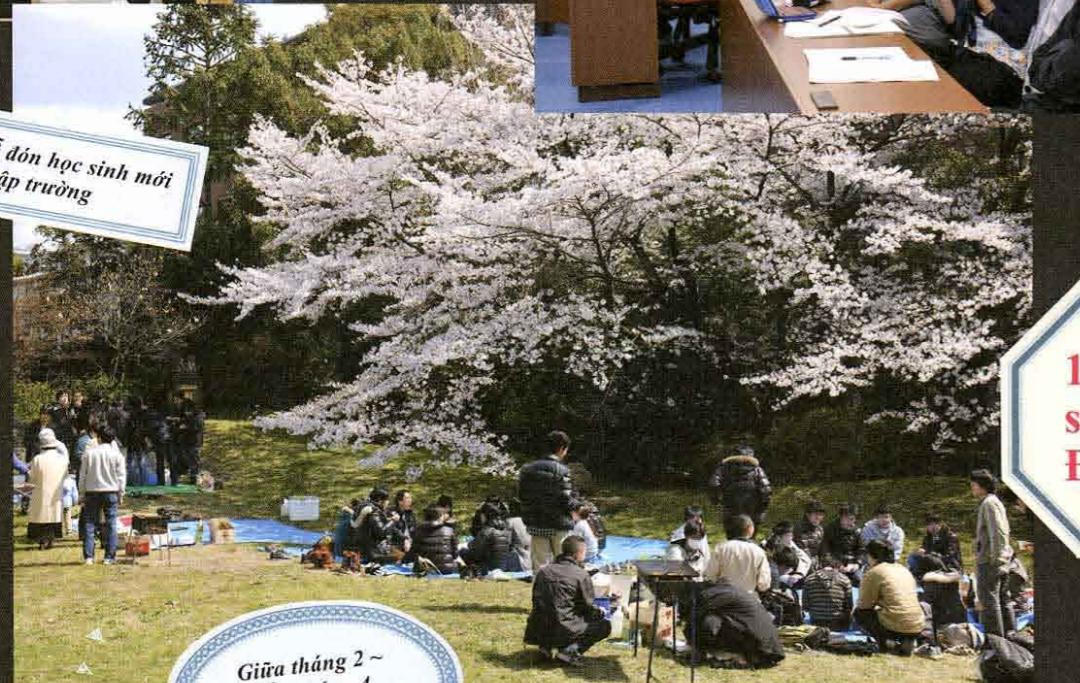
Đông



12 tháng của  
sinh viên  
Đại học Kyoto

Lễ đón học sinh mới  
nhập trường

Giờ học kỳ trước



Giữa tháng 2 ~  
đầu tháng 4  
Nghỉ xuân

Xuân

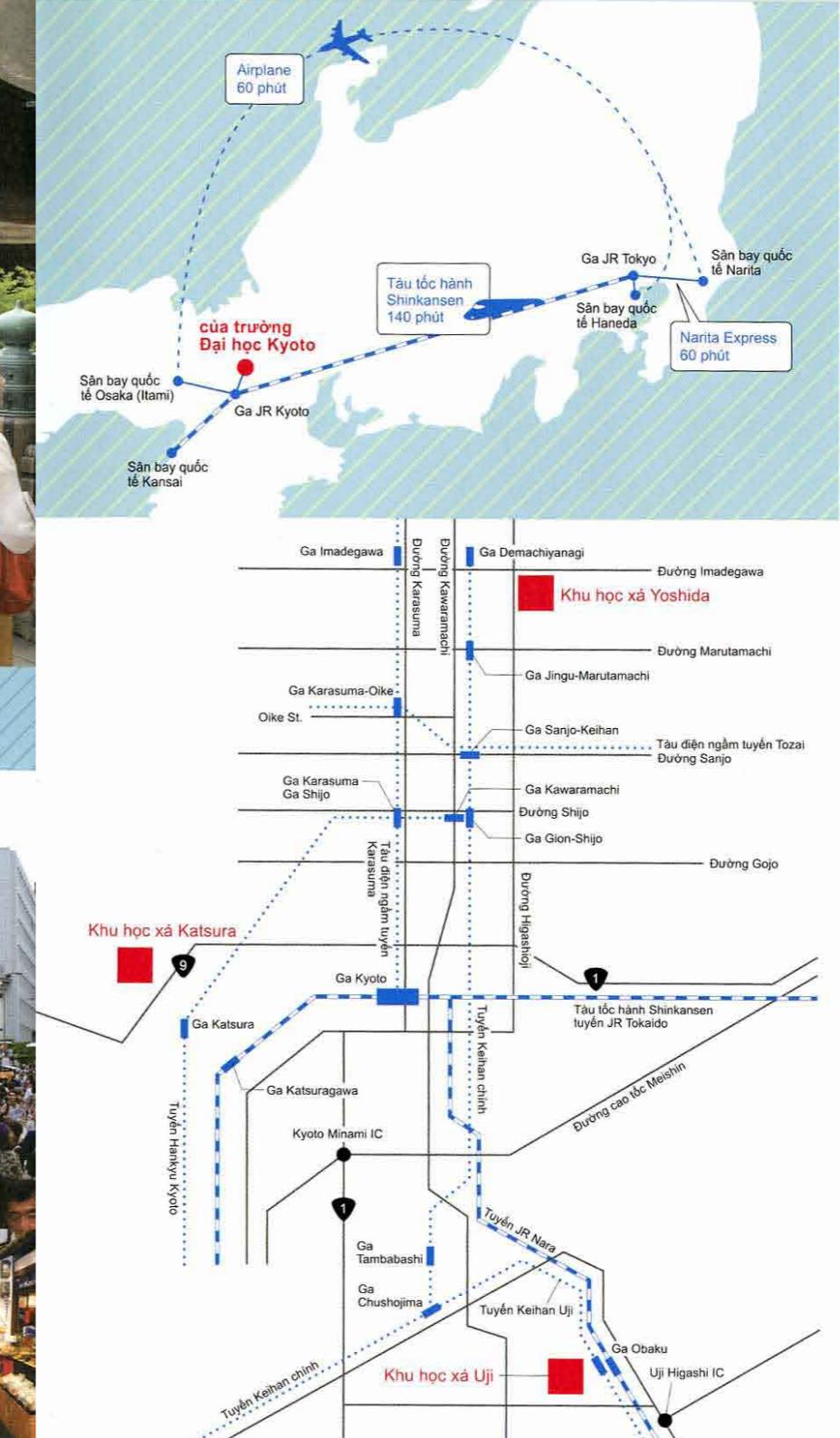


Lễ tốt nghiệp



Hạ

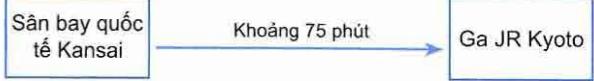




## Cách đi từ sân bay Quốc tế Kansai đến ga Kyoto

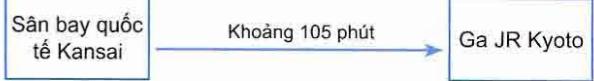
### 1) Đi tàu

"Haruka" - Tàu tốc hành sân bay  
Giá vé 1 chiều: 2,980 Yên (ghế tự do) 3,290 Yên (ghế đặt trước)



### 2) Đi xe buýt sân bay

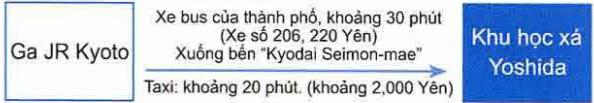
Giá vé 1 chiều 2,500 Yên



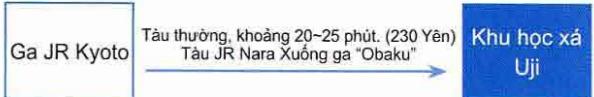
Bảng giờ chạy của xe buýt  
[www.kate.co.jp/pc/time\\_table/time.html](http://www.kate.co.jp/pc/time_table/time.html)  
Ngoài các cách trên, còn có xe taxi di chung với nhiều hành khách khác và chờ từng người đến tận điểm đích.

## Cách đi đến khu học xá

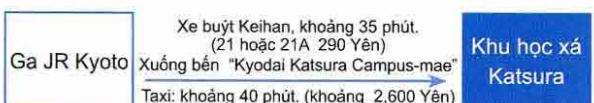
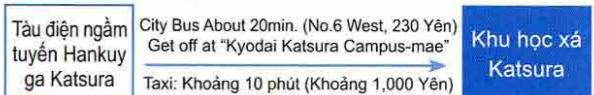
### \* Khu học xá Yoshida



### \* Khu học xá Uji



### \* Khu học xá Katsura



# Lời người biên tập



Name  
ZHUANG Bingbing  
Nationality  
Trung Quốc  
Graduate School  
Khoa sau đại học về Tin học

Mình rất thích Kyoto và mình cảm thấy vô cùng hạnh phúc khi được học tại trường đại học tốt nhất Kyoto này. Hãy đến với trường Đại học Kyoto, chắc chắn bạn sẽ không phải hối tiếc!



Name  
Wang Yi-Ping  
Nationality  
Trung Quốc  
Graduate School  
Khoa Luật

Sau khi vào học tại Đại Học Kyoto, tôi đã có được những suy nghĩ độc lập và bắt đầu nghiên cứu hết sức chăm chỉ. Và đối với tôi, tài sản quý giá nhất đó là việc tôi đã gặp được ở đất nước Nhật Bản xinh đẹp này những người thầy và những người bạn tri ân trong cuộc sống.



Name  
Song Dong Il  
Nationality  
Hàn Quốc  
Faculty  
Khoa tự nhiên

Bản đầu ấn tượng của tôi về Kyoto không đậm nét như ấn tượng về một Tokyo ồn ào náo nhiệt, một Osaka thú vị, một Sapporo tráng túng lảng mạn. Nhưng sau hơn 3 năm sống, giờ đây, đối với tôi, Kyoto là một thành phố đẹp quyến rũ hơn bất kỳ thành phố nào khác.



Name  
Yeo Hyeon-uk  
Nationality  
Hàn Quốc  
Graduate School  
Khoa tự nhiên

Tôi đã ở Kyoto được 5 năm. Cố đô Kyoto vừa là một danh lam thắng cảnh thu hút nhiều khách du lịch vừa là nơi có rất nhiều trường đại học mà tiêu biểu là trường Kyoto. Đây thực sự là một vùng đất khởi sắc có sự kết hợp hài hòa giữa nét truyền thống và hiện đại. Chào mừng các bạn đến với trường Kyoto, một trường đại học có lịch sử lâu đời và nổi tiếng với chất lượng đào tạo tốt.



Name  
PARK Min Kyu  
Nationality  
Hàn Quốc  
Faculty  
Khoa nông nghiệp

Tôi đã gặp phải rất nhiều khó khăn trong việc quyết định du học do quá thiếu thông tin. Tôi hi vọng quyển sách này sẽ có ích cho các bạn lưu học sinh trong việc quyết định du học của mình.



Name  
TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG  
Nationality  
Việt Nam  
Graduate School  
QUẢN TRỊ KINH DOANH

Với ước mơ phát triển kỹ năng, nâng cao bản thân để sống thật năng động trong thời đại mới, tôi tìm đến Đại học Kyoto vì biết rằng Đại học Kyoto sẽ giúp tôi thực hiện điều này.



Name  
Mai Nguyên Ngọc  
Nationality  
Việt Nam  
Graduate School  
Khoa Kinh tế

Bạn có thể bắt gặp dòng chữ "Do you Kyoto?" ở rất nhiều nơi trong thành phố Kyoto. Được sống và học tập tại một thành phố luôn có ý thức giữ gìn bảo vệ môi trường như Kyoto thật là một niềm tự hào với một du học sinh như tôi.



Name  
Nguyễn Việt Anh  
Nationality  
Việt Nam  
Graduate School  
Khoa sau đại học về Tin học

Tôi cảm thấy thích thú khi được học tập ở thành phố Kyoto giàu văn hóa và Đại học Kyoto đang mở rộng hợp tác quốc tế trong giáo dục.



**KYOTO UNIVERSITY**  
Yoshida-Honmachi, Sakyo-ku,  
Kyoto 606-8501 JAPAN  
Tel: +81-75-753-2047  
Fax: +81-75-753-2042  
<http://www.kyoto-u.ac.jp/>

